

Số: 57 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất
năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023
trên địa bàn Thành phố.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 (phần sửa đổi bổ sung Điều 42 Luật Đất đai 2013); Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố,

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1194/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 01/3/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố; UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố, trước khi UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Cụ thể như sau:

I. Về Nghị quyết của HĐND thành phố:

Ngày 08/12/2022, HĐND Thành phố có Nghị quyết số 28/NQ-HĐND thông qua danh mục các dự án thu hồi đất; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố, trong đó:

- Thông qua danh mục 2.733 dự án thu hồi đất với diện tích 9.291,7ha;
- Thông qua danh mục 1.445 dự án chuyển mục đích đất trồng lúa với diện tích 2.430,19ha.

II. Căn cứ pháp lý và tiêu chí lập danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2023; danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023:

1. Về căn cứ pháp lý:

- Điều 40 (đã được sửa đổi tại Khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018); Điều 52, Điều 58, Điều 62, Điều 63 Luật Đất đai 2013;

- Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020) của Chính phủ: “...đ) *Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;*”

- Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 và Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường: về thành phần hồ sơ chuyển mục đất đất trồng lúa, trong đó: Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (hoặc quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công) mà tại thời điểm gửi hồ sơ văn bản còn hiệu lực thực hiện.

- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố: “*Trường hợp phát sinh yêu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án quan trọng cấp bách vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng mà chưa có trong danh mục được HĐND Thành phố thông qua hoặc trường hợp cần điều chỉnh, giao UBND Thành phố tổng hợp trình HĐND Thành phố tại kỳ họp trong năm 2023*”.

2. Tiêu chí lập danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2023; danh mục công trình, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023:

(1) Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030; Phù hợp quy hoạch chung, quy hoạch phân khu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

(2) Về chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư:

- Dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật (đối với dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thì phải đảm bảo còn hiệu lực thực hiện tại thời điểm gửi hồ sơ văn bản theo Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Đối với các dự án dân sinh bức xúc (*Dự án: nước sạch, xử lý chất thải, ô nhiễm môi trường*): Có thông báo hoặc kết luận của cấp có thẩm quyền thực hiện trong năm kế hoạch và Bản vẽ ranh giới quy hoạch khu đất.

- Đối với các dự án thực hiện theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (theo quy định của pháp luật về đầu tư): thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai 2013; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/500 (nếu có) hoặc quy hoạch phân khu đô thị có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/5.000 theo quy định của pháp luật; đăng ký nhu cầu của đơn vị được Thành phố giao thực hiện, đơn vị đề xuất dự án.

- Đối với các trường hợp sử dụng đất vào mục đích an ninh, quốc phòng: Có Quyết định đầu tư xây dựng công trình (có sử dụng đất) của cơ quan nhà

nước có thẩm quyền hoặc Quyết định phê duyệt quy hoạch vị trí đóng quân; Bản vẽ chỉ giới đường đỏ hoặc Bản vẽ ranh giới quy hoạch tỷ lệ 1/500.

(3) Đảm bảo khả năng thực hiện trong năm kế hoạch.

III. Bổ sung các dự án phát sinh yêu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố:

1. Dự án đầu tư công và dự án ngoài ngân sách trên địa bàn Thành phố phát sinh yêu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội địa phương và công trình công cộng đã nằm trong quy hoạch sử dụng đất nhưng chưa có trong danh mục được HĐND Thành phố thông qua:

- 09 dự án thu hồi đất với diện tích 120,29ha;
- 07 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 13,62ha.

2. Dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công cấp huyện phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội:

Căn cứ Khoản 1 Điều 58 và Điều 62 Luật Đất đai năm 2013: dự án thuộc trường hợp Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư không phải thực hiện báo cáo HĐND Thành phố thông qua Danh mục các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trước khi thực hiện thủ tục thu hồi đất, giao đất (bao gồm các dự án công tác tái định cư như nhà ở, mồ mả, trường học, công sở, hạ tầng...) và các văn bản có liên quan.

Ngày 06/10/2022, Văn phòng UBND Thành phố có Thông báo số 501/TB-VP về kết luận của các Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông, Dương Đức Tuấn tại cuộc họp xem xét chính sách đặc thù khi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có nội dung: "*Công tác tái định cư (nhà ở, mồ mả, trường học, công sở, hạ tầng...) sử dụng vốn dự án đường Vành đai 4- Vùng Thủ đô Hà Nội*".

Để đáp ứng tính cấp bách vì lợi ích quốc gia, vì lợi ích công cộng đối với dự án quan trọng cấp quốc gia đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư; UBND Thành phố đã có các Văn bản số 2784/UBND-TNMT ngày 25/8/2022, số 9719/VP-ĐT ngày 26/9/2022, số 3162/UBND-ĐT ngày 27/9/2022, số 3188/UBND-ĐT ngày 28/9/2022, số 3208/UBND-ĐT ngày 29/9/2022 và số 3289/UBND-ĐT ngày 05/10/2022 của UBND Thành phố đồng ý với đề xuất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về vị trí chính trang, mở rộng các nghĩa trang hiện có phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô.

Ngày 16/02/2023, UBND Thành phố có Quyết định số 1012/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia địa phận thành phố Hà Nội) thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; trong đó phê duyệt 13 dự án thành phần xây dựng khu tái định cư trên địa bàn các huyện Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường Vành đai 4.

Ngày 21/02/2023, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 43/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại cuộc họp về tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; trong đó có nội dung: *“Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân hai tỉnh Hưng Yên và Bắc Ninh tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan tại cuộc họp, chủ động quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của mình trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm việc chỉ định thầu các dự án cải tạo, mở rộng nghĩa trang phục vụ công tác giải phóng mặt bằng cho Dự án), phê duyệt các dự án thành phần... phải thực hiện theo đúng cơ chế, chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 106/NQ-CP của Chính phủ bảo đảm tiến độ triển khai Dự án:... Việc sử dụng vốn hợp pháp của địa phương cho công tác giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư phải trên cơ sở dự án được duyệt theo đúng quy định; phải duyệt dự án cho nhanh để đẩy nhanh hỗ trợ giải phóng mặt bằng...”*.

Việc chuẩn bị quỹ đất để di chuyển mộ mã là một trong các công tác phục vụ giải phóng mặt bằng. Do vậy khi triển khai thực hiện bằng nguồn vốn của Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô thì chi phí chính trang nghĩa trang sẽ được tính trong chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô và thực hiện theo phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt (khoản hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trong chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Tổng mức đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí) tương tự như đối với việc bồi thường đối với công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã được quy định tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố.

Việc triển khai các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công cấp huyện phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô phải được nghiêm túc thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành và các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố; UBND các quận, huyện có liên quan tự chịu trách nhiệm đối với nội dung đề xuất và căn cứ pháp lý của dự án; đồng thời, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố trong việc lập, phê duyệt dự án theo đúng nhu cầu tái định cư, di chuyển mộ phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô; Mục đích sử dụng của các khu đất đảm bảo không chồng lấn với các dự án khác

hiện đang triển khai trên địa bàn huyện đáp ứng đúng, đủ nhu cầu của dự án xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô; đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tránh tạo quỹ đất xen kẹt. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phải kịp thời báo cáo UBND Thành phố.

Về cơ bản các thủ tục đầu tư liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô đã có căn cứ triển khai. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai công tác đầu tư các dự án phục vụ giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ dự án xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, một số quận, huyện đã linh hoạt triển khai công tác phê duyệt dự án cải tạo, chỉnh trang nghĩa trang bằng nguồn vốn đầu tư công cấp huyện. Như vậy, công tác thu hồi đất, giao đất gặp vướng mắc khi dự án chưa được HĐND Thành phố thông qua danh mục thu hồi đất hàng năm theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Do vậy, việc bổ sung các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công cấp huyện phục vụ tiến độ trong công tác giải phóng mặt bằng của dự án xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô (đã được UBND Thành phố chấp thuận vị trí tại các Văn bản số 2784/UBND-TNMT ngày 25/8/2022, số 9719/VP-ĐT ngày 26/9/2022, số 3162/UBND-ĐT ngày 27/9/2022, số 3188/UBND-ĐT ngày 28/9/2022, số 3208/UBND-ĐT ngày 29/9/2022 và số 3289/UBND-ĐT ngày 05/10/2022) vào Danh mục các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trình HĐND Thành phố thông qua tại kỳ họp chuyên đề tháng 3/2023 là cần thiết.

IV. Đề xuất, kiến nghị:

Từ thực tế trên, căn cứ Luật Đất đai 2013, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021, số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 và Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; trên cơ sở kết quả tổng hợp nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố, cân đối các nguồn lực và khả năng thực hiện; tính đầy đủ hồ sơ pháp lý thực hiện thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đề xuất, báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1194/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 01/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về tính pháp lý và chính xác đối với các danh mục công trình, dự án); UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua bổ sung vào Danh mục thu hồi đất; chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022, như sau:

- 26 dự án thu hồi đất năm 2023 với diện tích 148,2ha;
- 23 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 với diện tích 37,54ha.

(Danh mục chi tiết các công trình, dự án tại Biểu 2A, 2B và 3 kèm theo).

Kinh phí bố trí để bồi thường, giải phóng mặt bằng: Trên cơ sở danh mục dự án được HĐND Thành phố thông qua, các dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố được cân đối trong Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố năm 2023 của HĐND Thành phố; các dự án sử dụng ngân sách cấp quận, huyện, thị xã do quận, huyện, thị xã bố trí; các dự án ngoài ngân sách do chủ đầu tư bố trí theo tiến độ đầu tư, đảm bảo bố trí đủ kinh phí phần giải phóng mặt bằng năm 2023.

Kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy; (để b/c)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND TP;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: PCVP, P.TNMT ;
- Lưu VT.

40

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông

BIỂU 2A. DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số **57** /TTr-UBND ngày **03** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1. Đông Anh									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								
1	Xử lý khẩn cấp khắc phục tình trạng sạt lở mái hạ lưu đê Tả Dương tương ứng từ K1+050 đến K1+450, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh	DTL	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng Kỹ thuật và Nông nghiệp TP Hà Nội	0,15		0,15	Đông Anh	Xuân Canh	Quyết định số 1897/QĐ-SNN ngày 11/11/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNTT Hà Nội V/v phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật Quyết định số 356/QĐ-BQLHTKT&NN ngày 09/11/2022 của Ban QLDA ĐTXD Công trình hạ tầng Kỹ thuật và Nông nghiệp V/v phê duyệt phương án xây dựng công trình khẩn cấp
2. Thanh Oai									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								
1	Xây dựng tuyến đường giao thông vào Trụ sở cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an, trại giam T16 và Trung tâm thẩm vấn của lực lượng cảnh sát tại xã Mỹ Hưng	DGT	Bộ Công an	5	5	5	Thanh Oai	Mỹ Hưng	Thông báo số 48/TB-VP ngày 24/02/2023 của UBND Thành phố về kết luận của PCT UBND TP Dương Đức Tuấn tại cuộc họp về việc triển khai dự án đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông vào Trụ sở cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an, trại giam T16 và Trung tâm thẩm vấn của lực lượng cảnh sát tại xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai
3. Thường Tín									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								
1	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất ở vị trí 01 thôn Nghiêm Xá, xã Nghiêm xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	1,95	1,9	1,95	Thường Tín	Nghiêm Xuyên	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện Thường Tín Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (phụ lục số 28)
2	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất ở vị trí 03 thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	1,8	1,7	1,8	Thường Tín	Nghiêm Xuyên	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện Thường Tín Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín(phụ lục số 29)
3	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất ở thôn Đại Lộ xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	0,8	0,5	0,8	Thường Tín	Ninh Sở	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện Thường Tín Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (phụ lục số 27)
4	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất ở thôn Vàng thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	1,15	1,12	1,15	Thường Tín	Lê Lợi	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (phụ lục số 30)
5	Xây dựng HTKT Khu đất đầu giá QSD đất ở xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	1,95	1,9	1,95	Thường Tín	Tiên Phong	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện Thường Tín Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (phụ lục số 32)
6	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất ở vị trí 2 thôn Từ vân, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Thường Tín	1,59	1,5	1,59	Thường Tín	Lê Lợi	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện Thường Tín Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín(phụ lục số 31)
Tổng				8	7	8			
				14,39	13,62	14,39			

BIỂU 2B: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP HUYỆN (PHỤC VỤ GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 4 - VÙNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI) THU HỒI ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số **57** /TTr-UBND ngày **03** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1. Đan Phượng									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								
1	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã Hạ Mỗ	TSC	Ban QLDA	0,67	0,67	0,67	Đan Phượng	Hạ Mỗ	Nghị quyết 83/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Đan Phượng giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục 78); Quyết định số 7797/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã Hạ Mỗ. Tiến độ dự án 2022-2025
2	Cải tạo chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân trên địa bàn xã Hồng Hà	NTD	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	4,1	3,8	3,8	Đan Phượng	Hồng Hà	Nghị quyết số 122/NQ-HDDND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (phụ lục 22); Quyết định số 7540/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, chỉnh trang bảo vệ môi trường nghĩa trang nhân dân xã Hồng Hà. Tiến độ dự án 2022-2025 . (Phục vụ đường Vành đai 4)
3	Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân khu Mả Độ, xã Hạ Mỗ	NTD	UBND xã	0,77	0,77	0,77	Đan Phượng	Hạ Mỗ	Nghị quyết số 122/NQ-HDDND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (phụ lục 19); Quyết định số 7784/QĐ-UBND ngày 16/12/202 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo VSMT nghĩa vụ khu Mả Độ, xã Hạ Mỗ. Tiến độ dự án 2022-2025. (Phục vụ đường Vành đai 4)
4	Cải tạo chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân thôn Phan Long Tân Hội	NTD	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	2,29	0,95	0,95	Đan Phượng	Tân Hội	Nghị quyết số 122/NQ-HDDND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (phụ lục 20); Quyết định số 7542/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo VSMT nghĩa trang nhân dân thôn Phan Long, xã Tân Hội. Tiến độ dự án 2022-2025. (Phục vụ đường Vành đai 4)
5	Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang thôn Đông Lai xã Liên Hồng	NTD	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	0,87	0,52	0,52	Đan Phượng	Liên Hồng	Quyết định số 7341/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo VSMT nghĩa trang nhân dân thôn Đông Lai, xã Liên Hồng. Tiến độ dự án 2022-2025. (Phục vụ đường Vành đai 4)
2. Hà Đông									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1	Cải tạo chỉnh trang hoàn thiện nghĩa trang tổ dân phố 9, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông	NTD	Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông	1,262		1,165	Hà Đông	Yên Nghĩa	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 03/10/2022 của HĐND quận Hà Đông về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, chỉnh trang hoàn thiện nghĩa trang tổ dân phố 9 phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 quận Hà Đông. Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND quận Hà Đông v/v phê duyệt dự án Cải tạo, chỉnh trang hoàn thiện nghĩa trang tổ dân phố 9, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông.
3. Hoài Đức									
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023									
1	Chỉnh trang, cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Minh Khai (khu Rê Sen)	NTD	UBND huyện Hoài Đức	1	1	1	Hoài Đức	Minh Khai	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức
2	Chỉnh trang, cải tạo, mở rộng nghĩa trang Đình Sầu, xã Cát Quế	NTD	UBND huyện Hoài Đức	0,5	0,5	0,5	Hoài Đức	Cát Quế	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức
3	Chỉnh trang, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Đông Lao, xã Đông La	NTD	UBND huyện Hoài Đức	0,7	0,7	0,7	Hoài Đức	Đông La	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức
4	Chỉnh trang, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn La Tinh, xã Đông La	NTD	UBND huyện Hoài Đức	1,3	1,3	1,3	Hoài Đức	Đông La	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức
4. Mê Linh									
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023									
1	Xây dựng trường Tiểu học Kim Hoa A và THCS Kim Hoa xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	DGD	Ban QLDA ĐTXD Mê Linh	4,65	4,65	4,65	Mê Linh	Xã Kim Hoa	Văn bản số 4228/QHKT-HTKT+BSH ngày 29/9/2022 của sở QH Kiến trúc về việc vị trí tái định cư cho các hộ dân, địa điểm quy tập mộ và việc bố trí xây dựng trường học phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô trên địa bàn huyện Mê Linh; Văn bản số 2198/UBND-QLĐT ngày 30/8/2022 của UBND huyện về việc đề nghị tái định cư cho các hộ dân, địa điểm quy tập mộ và việc bố trí xây trường học phục vụ GPMB thực hiện đường vành đai 4 - Vùng thủ đô.
2	Mở rộng trường tiểu học Văn Khê A	DGD	Ban QLDA ĐTXD Mê Linh	0,7	0,7	0,7	Mê Linh	Xã Văn Khê	Văn bản số 4228/QHKT-HTKT+BSH ngày 29/9/2022 của sở QH Kiến trúc về việc vị trí tái định cư cho các hộ dân, địa điểm quy tập mộ và việc bố trí xây dựng trường học phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô trên địa bàn huyện Mê Linh; Văn bản số 2198/UBND-QLĐT ngày 30/8/2022 của UBND huyện về việc đề nghị tái định cư cho các hộ dân, địa điểm quy tập mộ và việc bố trí xây trường học phục vụ GPMB thực hiện đường vành đai 4 - Vùng thủ đô.
5. Sóc Sơn									
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023									

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1	Dự án mở rộng, cải tạo nghĩa trang xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn	NTD	Trung tâm PTQĐ huyện Sóc Sơn	3,2	1,8	3,2	Sóc Sơn	Thanh Xuân	Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 về việc giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết 45/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND huyện Sóc Sơn v/v phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Dự án mở rộng, cải tạo nghĩa trang xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn	NTD	Trung tâm PTQĐ huyện Sóc Sơn	2,2	2	2,2	Sóc Sơn	Tân Dân	Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 về việc giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết 45/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND huyện Sóc Sơn v/v phê duyệt chủ trương đầu tư
6. Thanh Oai									
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023									
1	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Cự Khê phục vụ triển khai dự án Đường Vành đai 4- Vùng thủ đô Hà Nội	NTD	UBND huyện Thanh Oai	0,46	0,46	0,46	Thanh Oai	Cự Khê	- Văn bản số 4094/QHKT- HTKT+DL ngày 21/9/2022 của Sở Quy hoạch Kiến trúc; Văn bản số 3208/UBND-ĐT ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội thống nhất vị trí; Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện Thanh Oai báo cáo các Sở về việc chấp thuận dự án - Quyết định số 7234/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án.
2	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Mỹ Hưng phục vụ triển khai dự án Đường Vành đai 4- Vùng thủ đô Hà Nội	NTD	UBND huyện Thanh Oai	0,4	0,4	0,4	Thanh Oai	Mỹ Hưng	- Văn bản số 4094/QHKT- HTKT+DL ngày 21/9/2022 của Sở Quy hoạch Kiến trúc; Văn bản số 3280/UBND-ĐT ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội thống nhất vị trí; Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện Thanh Oai báo cáo các Sở về việc chấp thuận dự án - Quyết định số 7235/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án.
7. Thường Tín									
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023									
1	Chỉnh trang mở rộng nghĩa trang hiện trạng xã Văn Bình phục vụ bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô	NTD	UBND huyện Thường Tín	4,92	3,7	4,92	Thường Tín	Văn Bình	Văn bản số 4096/QHKT-HTKT+KHHT ngày 21/9/2022 của sở quy hoạch kiến trúc văn bản số 3612/UBND -ĐT ngày 27/9/2022 của UBND thành phố Hà nội về việc chấp thuận địa điểm các khu đất phục vụ tái định cư và chỉnh trang nghĩa trang hiện tại xây dựng khu quy tập mộ để phục vụ dự án đầu tư ản đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 21/11/2022 của HĐND huyện Thường Tín về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 6022/QĐ-UBND ngày 26/11/2022 của UBND huyện Thường Tín v/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

Tổng	17	16	17
	29,99	23,92	27,91

BIỂU 3: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số **57** /TTr-UBND ngày **03** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1. Đông Anh									
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2023								
1	Thành phố thông minh	ONT	Các nhà đầu tư: Sumimoto Công ty cổ phần tập đoàn BRG, Công ty TNHH moto NA Việt Nam, công ty TNHH đầu tư bất động sản Phú Cường, công ty cổ phần dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội	271,45		105,9	Đông Anh	Hải Bối, Vĩnh Ngọc, Kim Nỗ	- Quyết định chủ trương đầu tư số 3003/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của UBND thành phố Hà Nội - Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1792/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND thành phố Hà Nội - Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 về việc giao nhiệm vụ cho UBND huyện Đông Anh thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án

Tổng	1	-	1
	271,45	-	105,90

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ

(Từ ngày / /2023 đến ngày / /2023)

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND Thành phố về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua bổ sung vào danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội quy định tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố như sau:

- 26 dự án thu hồi đất năm 2023 với diện tích 148,2ha;
- 23 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 với diện tích 37,54ha.

(Danh mục chi tiết các công trình, dự án tại Biểu 2A, 2B và 3 kèm theo)

Kinh phí bố trí để bồi thường, giải phóng mặt bằng: Trên cơ sở danh mục dự án được HĐND Thành phố thông qua, các dự án sử dụng vốn ngân sách

Thành phố được cân đối trong Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố năm 2023 của HĐND Thành phố; các dự án sử dụng ngân sách cấp quận, huyện, thị xã do quận, huyện, thị xã bố trí; các dự án ngoài ngân sách do chủ đầu tư bố trí theo tiến độ đầu tư, đảm bảo bố trí đủ kinh phí phân giải phóng mặt bằng năm 2023.

Điều 2.

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp HĐND Thành phố giao tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố và Nghị quyết này của HĐND Thành phố.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ thông qua ngày / /2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký đến ngày 31/12/2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TNMT, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội thành phố Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban Đảng TU; VPTU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP Hà Nội;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn